TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 20/3/2023
V/v tranh chấp: "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhật

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Hữu Lộc

2. Bà Đinh Tú Khoa

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nhật Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa*:** Ông Mai Hùng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 524/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2022 về việc tranh chấp: "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/02/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Trường G**, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Số 98/28A, đường C, phường B, quận BT, TP. Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh **Hứa Kim L**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 40/1 đường Đ, phường H, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Huỳnh Thị Trường G trình bày:

Chị và anh Hứa Kim L đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố M vào ngày 24/8/2006. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình nên chị và anh L đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Do tình cảm không hàn gắn được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh L.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Hứa Kim L1, sinh năm 2003 (đã trưởng thành) và cháu Hứa Kim P, sinh năm 2005 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn là anh Hứa Kim L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo v/v thụ lý vụ án nhưng không có ý kiến phản hồi gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho có ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị xét xử vắng mặt anh L tại phiên tòa. Về nội dung: Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị G. Về con chung: Do các con đều đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết. Tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện, chị Huỳnh Thị Trường G yêu cầu ly hôn với anh Hứa Kim L. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật về tranh chấp "Ly hôn".

Xét anh Long đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh L tại phiên tòa.

[2] Về nội dung: Chị Huỳnh Thị Trường G và anh Hứa Kim L chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố M, Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 103, ngày 24/8/2006 là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, chị G vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh L, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Hai người đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay.

Xét chị G và anh L có thời gian sống ly thân đã lâu, mỗi người đều có cuộc sống riêng, không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Qua đó, cho thấy mâu thuẫn giữa hai anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị G.

[3] Về con chung: Có 02 con chung là cháu Hứa Kim L1, sinh năm 2003 và cháu Hứa Kim P, sinh năm 2005. Xét thấy, cháu L1 và cháu P đều đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị G khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí sơ thẩm: Chị G phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Trường G.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Huỳnh Thị Trường G được ly hôn với anh Hứa Kim L.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Hứa Kim L1, sinh năm 2003 (đã trưởng thành) và cháu Hứa Kim P, sinh năm 2005 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Án phí sơ thẩm: Chị G phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị G đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số 0022720 ngày 10/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Nhật

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND TP. Mỹ Tho
- Chi cục THADS TP. Mỹ Tho
- UBND phường H
- Các đương sự
- Lưu HSAV

Các thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hồng Nhật